

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư

**Dự án: Xây dựng tuyến đường từ gò Đồi 3 thôn Luật Chánh
đến giáp đường ĐH 42 (mới)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 366/UBND-TC ngày 26/03/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông chính tại xã Phước Hiệp;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp tại Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 01/10/2021 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 183/BC-PTCKH ngày 30/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến đường từ gò Đồi 3 thôn Luật Chánh đến giáp đường ĐH 42 (mới), với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng tuyến đường từ gò Đồi 3 thôn Luật Chánh đến giáp đường ĐH 42 (mới).

2. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Hiệp.

3. Địa điểm đầu tư: xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển, trao đổi hàng hóa, đồng thời thúc đẩy phát triển an sinh xã hội góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

+ Đoạn đầu tuyến L= 387,27m mặt đường BTXM rộng 2,5m còn sử dụng tốt nên mở rộng mặt đường B= 5,5m.

+ Đoạn giữa tuyến L= 485,55m mặt đường BTXM rộng 2,0m đã bị xuống cấp nên được xây dựng mới mặt đường B= 5,5m.

+ Đoạn cuối tuyến L= 477,10m đi qua ruộng lúa và đất nên được xây dựng mới mặt đường B= 5,5m.

- Tổng chiều dài toàn tuyến công trình: $\Sigma L = 1349,89m$.
- Đường cấp V đồng bằng theo TCVN 4054 – 2005.
- Tốc độ tính toán: 40 km/h.
- Tải trọng trục tính toán: 10T.
- Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 6,50m$.
- Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 5,5m$.
- Độ dốc ngang mặt đường: $I_{mặt} = 2\%$.
- Độ dốc ngang phân lè đường: $I_{lè} = 4\%$.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 8.723.562.000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ, bảy trăm hai mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	5.204.150.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	152.794.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	381.740.000 đồng;
- Chi phí khác:	113.188.000 đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB:	2.579.096.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	292.594.000 đồng.

8. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách huyện hỗ trợ theo Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt quy định tỷ lệ cấp hỗ trợ lại nguồn thu tiền sử dụng đất và cơ chế đối ứng các dự án, công trình trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025: mức hỗ trợ tối đa 50% giá trị xây lắp.

- Ngân sách xã Phước Hiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả phần chi phí còn lại.

9. Khả năng cân đối vốn đầu tư công:

- Vốn ngân sách Nhà nước do huyện quản lý: bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (tại Quyết định số 7016/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND huyện).

- Vốn ngân sách xã Phước Hiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác: UBND xã Phước Hiệp có trách nhiệm cân đối bố trí để thực hiện đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành.

10. Thời gian dự kiến thực hiện: Năm 2021 – 2023 (khi đảm bảo thủ tục đầu tư và được bố trí vốn theo quy định).

Điều 2. UBND xã Phước Hiệp (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư công trình theo nội dung nêu tại Điều 1 và đúng quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

Huỳnh Nam